

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2019/HS-ST

Ngày 13 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thiện Tụy

Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/HSST-QĐ ngày 15/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/HSST-QĐ ngày 24/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngọc Văn T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Bắc Giang; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn Th và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 262 ngày 31/7/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 29/7/2019 hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 07/8/2019. Bắt tạm giam ngày 08/11/2019(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23h40, ngày 28/7/2019, tổ công tác Y4-141- Công an thành phố Hà Nội thực hiện nhiệm vụ tại khu vực ngã tư phố L - N, quận H, Thành phố Hà Nội phát hiện xe ô tô taxi hãng L mang BKS 30V-7463 do Phạm Văn Y, sinh năm:1982; Chỗ ở: Tổ 1 phường P, quận L, Thành phố Hà Nội điều khiển chở Ngọc Văn T và Phạm Thị Bạch C, sinh năm: 2002; Trú tại: thôn Đ, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Quá trình

kiểm tra T tự giác giao nộp 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng để trong 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng từ trong túi đeo chéo màu đen của T đang đeo và khai nhận là ma túy Ketamine mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa Y, C và T về trụ sở Công an phường Đ để điều tra làm rõ. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động Iphone 7, 01 túi đeo chéo màu đen.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận khoảng 06h ngày 28/7/2019, bị cáo đi đến ngã tư Phố H, phường B, quận H, TP. Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy Ketamine với giá 1.000.000đồng. T cất giấu túi ma túy vừa mua được vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi màu đen đeo trước ngực. Khoảng 23h cùng ngày, bị cáo gặp Phạm Thị Bạch C ở số 231 phố N, quận L, TP. Hà Nội. Sau đó cả hai bắt taxi hiệu L BKS 30V-7463 do anh Phạm Văn Y điều khiển đi về hướng phố L, quận H, TP. Hà Nội để tìm quán ăn đêm. Khi xe Taxi BKS: 30V 7463 đến khu vực ngã tư phố N - L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của Ngọc Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 4888/KLGD-PC09 ngày 05/08/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 2,102 gam”*.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngọc Văn T vào ngày 28/07/2019: T khai báo không rõ nhận thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được. Do vậy, không có căn cứ để xử lý. Đối với chị Phạm Thị Bạch C và anh Phạm Văn Y: Không có liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Ngọc Văn T, nên không đề cập xử lý trong vụ án. Vật chứng thu giữ của bị cáo là 01 (Một) túi đeo chéo T sử dụng để cất giấu ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen IMEI: 359187070785003, lắp sim số: 0844930333 bị cáo không sử dụng để liên lạc mua ma túy

Bản cáo trạng số 197/CT -VKS ngày 14/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Ngọc Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngọc Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Ngọc Văn T và giám định viên, bên trong chứa 2,102gam Ketamine. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen không sử dụng việc phạm tội và 01 túi đeo chéo không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện: Vào khoảng 23h40' ngày 28/7/2019 tại khu vực ngã tư phố L - N, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; Ngọc Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,102gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Ngọc Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác; ma túy còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khỏe làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần hơi nhẹ, do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo trên mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Ngọc Văn T và giám định viên, bên trong chứa

2,102gam Ketamine và 01 túi đeo chéo không còn giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen không sử dụng việc phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngọc Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngọc Văn T: **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2019. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/7/2019 đến ngày 07/8/2019.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Ngọc Văn T và giám định viên, bên trong chứa 2,102gam Ketamine và 01 túi đeo chéo không còn giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 245/19 ngày 09/9/2019).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

